

Số: 796/QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội cho sinh viên
Học kỳ 1, Năm học 2017-2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia TP. HCM;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-ĐHCNTT-CTSV ngày 14 tháng 10 năm 2011 của Hiệu trưởng trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng, trợ cấp xã hội, chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí với sinh viên trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM;

Căn cứ Biên bản họp xét miễn giảm học phí, trợ cấp xã hội, chính sách học bổng và hỗ trợ chi phí đồ dùng học tập cho sinh viên khuyết tật, hỗ trợ chi phí đồ dùng học tập cho sinh viên dân tộc thiểu số học kỳ 1 năm học 2017-2018 ngày 14 tháng 11 năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thực hiện trợ cấp xã hội học kỳ 1 năm học 2017-2018 cho 20 sinh viên có tên theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Sinh viên được trợ cấp xã hội theo quy định.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Kế hoạch Tài chính, các Phòng, Khoa, Bộ môn có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ Vũ Đức Lung

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2017-2018

(Đính kèm theo Quyết định số 196/QĐ-ĐHCNTT ngày 15 tháng 11 năm 2017
của Hiệu Trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

STT	Họ tên	MSSV	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
1	Hà Văn Dũng	13520137	KTPM2013	SV dân tộc ít người vùng cao	Năm học 2015-2016 chuyển qua
2	Nguyễn Vương Bảo	14520060	HTTT2014	SV khuyết tật, MSLĐ 41%	Năm học 2015-2016 chuyển qua
3	Hoàng Trung Lực	14520500	KTPM2014	SV dân tộc ít người vùng cao	Năm học 2014-2015 chuyển qua
4	Dương Văn Thành	14520836	HTTT2014	SV khuyết tật, MSLĐ 41%	Năm học 2015-2016 chuyển qua
5	Hoàng Thị Thượng	14520929	KHMT2014	SV dân tộc ít người vùng cao	Năm học 2014-2015 chuyển qua
6	Chu Hoàn Vũ	14521098	KTMT2014	SV dân tộc ít người vùng cao	Năm học 2014-2015 chuyển qua
7	Võ Hồng Như Ý	14521111	ANTT2014	SV khuyết tật, MSLĐ 41%	Năm học 2014-2015 chuyển qua
8	Võ Anh Kiệt	15520404	PMCL2015.2	SV có hoàn cảnh khó khăn	
9	Linh Văn Nghiệp	15520549	ATTT2015	SV DT ít người vùng cao	HK1 năm học 2016-2017 chuyển qua
10	Phạm Trung Nhật	15520582	CNTT2015	SV có hoàn cảnh khó khăn	
11	Võ Sĩ Vai	15520999	KTPM2015	SV có hoàn cảnh khó khăn	
12	Trần Đình Định	16520218	MMTT2016	SV mồ côi	HK1 năm học 2016-2017 chuyển qua
13	Lương Minh Hiếu	16520393	MMTT2016	SV DT ít người vùng cao	HK1 năm học 2016-2017 chuyển qua
14	Nguyễn Nié Đức Thịnh	16521179	ATTT2016	SV DT ít người vùng cao	HK2 năm học 2016-2017 chuyển qua
15	Nguyễn Thị Thu Việt	16521434	HTTT2016	SV có hoàn cảnh khó khăn	
16	Nay Thom	16521817	CNTT2016	SV DT ít người vùng cao	HK2 năm học 2016-2017 chuyển qua



STT	Họ tên	MSSV	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Cẩm Hoài	17520499	TMĐT2017	SV có hoàn cảnh khó khăn	
18	Nguyễn Thị Lan	17520674	HTTT2017	SV có hoàn cảnh khó khăn	
19	Nguyễn Hồng Phi	17520888	TMĐT2017	SV có hoàn cảnh khó khăn	
20	Phạm Trung Tuấn	17521221	KTMT2017	SV có hoàn cảnh khó khăn	

Tổng số sinh viên được hưởng trợ cấp xã hội: 20 sinh viên./.

NGƯỜI LẬP BẢNG

Trần Thị Tường Vi

Trần Thị Tường Vi

TRƯỞNG PHÒNG CTSV

Nguyễn Văn Toàn

Nguyễn Văn Toàn

